

**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ XÃ HỘI**

**ĐỀ CHÍNH THỨC
MÃ ĐỀ: 01**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC 2021 – 2022
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**Thời gian làm bài: 60 phút
Ngày kiểm tra: 18/3/2022**

Chọn phương án trả lời đúng trong các phương án của các câu hỏi dưới đây:

I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ (20 câu TNKQ – 5đ)

Câu 1. Nhà nước Văn Lang được hình thành vào thế kỉ nào?

- A. Thế kỷ thứ VII TCN
B. Thế kỷ thứ VI TCN
C. Thế kỷ thứ V TCN
D. Thế kỷ thứ IV TCN

Câu 2. Đứng đầu nhà nước Văn Lang là ai?

- A. Vua Hùng
B. An Dương Vương
C. Kinh Dương Vương
D. Thục Phán

Câu 3. Ai là người chỉ huy quân ta đánh Tần?

- A. Ân Dương Vương
B. Vua Hùng Vương
C. Kinh Dương Vương
D. Thục Phán

Câu 4. Nước Âu Lạc ra đời trong khoảng thời gian nào?

- A. Năm 208 TCN
B. Năm 209 TCN
C. Năm 210 TCN
D. Năm 211 TCN

Câu 5. Vua Hùng Vương chia đất nước thành mấy bộ?

- A. 10
B. 13
C. 14
D. 15

Câu 6. Đứng đầu các bộ là ai?

- A. Lạc Hầu
B. Lạc Tướng
C. Bô Chính
D. Vua

Câu 7. Cư dân Lạc Việt sống tập trung ở đâu?

- A. Ven đồng bằng ven sông Hồng, sông Mã, sông Cả
B. Ven đồi núi
C. Trong thung lũng

D. Ở trong rừng rậm

Câu 8. Nhân dân ta xây dựng Lăng Vua Hùng là để tưởng nhớ ai?

A. Âu cơ

C. Lạc Long Quân

B. Mị Nương

D. Các Vua Hùng

Câu 9. Vì sao nhân dân ta lại tưởng nhớ các Vua Hùng?

A. Đã có công dựng nước

B. Đã có công sáng lập ra nghề đúc đồng

C. Đã có công sáng lập ra nghề trồng lúa nước

D. Đã có công sáng lập ra nghề luyện kim

Câu 10. Vũ khí lợi hại nhất của quân Âu Lạc là

A. đao, kiếm .

C. giáo mác, kiếm.

B. cung tên, gậy.

D. cung nỏ.

Câu 11. Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc ra đời đã

A. mở ra thời kỳ dựng nước và giữ nước đầu tiên của dân tộc.

B. mở đầu thời Bắc thuộc.

C. đưa nước ta bước sang thời phong kiến.

D. hình thành nền văn minh Đại Việt.

Câu 12. Sau khi đánh thắng quân Tần, hai vùng đất của người Tây Âu và Lạc Việt hợp thành một nước mới có tên là

A. Văn Lang

C. Âu Lạc

B. Đại Việt

D. Đại Cồ Việt

Câu 13. Thục Phán tự xưng là An Dương Vương tổ chức lại nhà nước, đóng đô ở đâu?

A. Bạch Hạc (Việt Trì, Phú Thọ).

B. Phong Khê (Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội).

C. Phú Xuân (Huế).

D. Hoa Lư (Ninh Bình).

Câu 14. So với thời vua Hùng thì thời An Dương Vương quyền hành và tổ chức nhà nước như thế nào?

A. Quyền hành ngang nhau và bộ máy nhà nước như nhau

B. Quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước như nhau

C. Quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn

D. Quyền hành như nhau, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn

Câu 15. Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

A. sản xuất thủ công nghiệp.

B. trao đổi, buôn bán qua đường biển.

C. sản xuất nông nghiệp.

D. trao đổi, buôn bán qua đường bộ.

Câu 16. Về mặt tín ngưỡng, cư dân Văn Lang – Âu Lạc có tục

A. thờ cúng tổ tiên.

C. ướp xác.

B. thờ thần – vua.

D. thờ phụng Chúa Giê-su.

Câu 17. Nhà nước Âu Lạc ra đời trên cơ sở thắng lợi từ cuộc kháng chiến

A. chống quân Hán xâm lược của nhân dân huyện Tượng Lâm.

B. chống quân Tần xâm lược của người Âu Việt và Lạc Việt.

C. chống quân Nam Hán xâm lược của người Việt.

D. chống quân Đường xâm lược của người Việt.

Câu 18. Điểm giống nhau giữa nhà nước Văn Lang và Âu Lạc là gì?

A. Tổ chức bộ máy nhà nước.

B. Quân đội được tổ chức quy củ.

C. Có vũ khí tốt (nỏ Liên Châu).

D. Nhà nước đã có luật pháp thành văn.

Câu 19. Đứng đầu chính quyền đô hộ của nhà Hán ở các quận Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam là

A. Thứ sử

B. Thái thú.

C. Huyện lệnh

D. Tiết độ sứ.

Câu 20. Chính quyền đô hộ của người Hán được thiết lập tới tận cấp huyện từ thời kì nào?

A. Nhà Triệu.

C. Nhà Ngô.

B. Nhà Hán.

D. Nhà Đường.

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (20 câu TNKQ – 5đ)

Câu 1. Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào

A. 11 giờ trưa.

B. 14 giờ trưa.

C. 12 giờ trưa.

D. 13 giờ trưa.

Câu 2. Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?

A. Ẩm kế.

B. Áp kế.

C. Nhiệt kế.

D. Vũ kế.

Câu 3. Để đo nhiệt độ không khí người ta dùng dụng cụ nào sau đây?

A. Áp kế.

B. Nhiệt kế.

C. Vũ kế.

D. Ẩm kế.

Câu 4. Nhiệt độ trung bình ngày là kết quả tổng cộng nhiệt độ 4 lần trong ngày vào các thời điểm

A. 2 giờ, 8 giờ, 15 giờ, 21 giờ.

B. 3 giờ, 9 giờ, 12 giờ, 19 giờ.

C. 1 giờ, 6 giờ, 14 giờ, 20 giờ.

D. 1 giờ, 7 giờ, 13 giờ, 19 giờ.

Câu 5. Nguồn cung cấp hơi nước chính cho khí quyển là

A. sinh vật.

B. biển và đại dương.

C. sông ngòi.

D. ao, hồ.

Câu 6. Nhiệt độ trung bình năm cao nhất thường ở vùng

A. chí tuyến.

B. ôn đới.

C. Xích đạo.

D. cận cực.

Câu 7. Càng lên vĩ độ cao nhiệt độ không khí càng

A. tăng.

B. không đổi.

C. giảm.

D. biến động.

Câu 8. Khi không khí đã bão hòa mà vẫn được cung cấp thêm hơi nước thì

A. hình thành độ ẩm tuyệt đối.

B. tạo thành các đám mây.

C. sẽ diễn ra hiện tượng mưa.

D. diễn ra sự ngưng tụ.

Câu 9. Nguồn cung cấp ánh sáng và nhiệt cho Trái Đất là

A. con người đốt nóng.

B. ánh sáng từ Mặt Trời.

C. các hoạt động công nghiệp.

D. sự đốt nóng của Sao Hỏa.

Câu 10. Nguyên nhân chủ yếu vùng Xích đạo có mưa nhiều nhất trên thế giới là do

A. dòng biển nóng, áp cao chí tuyến.

B. nhiệt độ thấp, độ ẩm và đại dương.

C. nhiệt độ cao, áp thấp xích đạo.

D. áp thấp ôn đới, độ ẩm và dòng biển.

Câu 11. Nhận định nào sau đây đúng về sự phân bố lượng mưa không đều trên Trái Đất theo vĩ độ?

- A. Mưa nhiều ở cực và cận cực; mưa nhỏ ở vùng nhiệt đới và xích đạo.
- B. Mưa nhất nhiều ở ôn đới; mưa ít ở vùng cận xích đạo, cực và cận cực.
- C. Mưa rất lớn ở vùng nhiệt đới; không có mưa ở vùng cực và cận cực.
- D. Mưa nhiều nhất ở vùng xích đạo, mưa tương đối ít ở vùng chí tuyến.

Câu 12. Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 17°C , lúc 5 giờ được 26°C , lúc 13 giờ được 37°C và lúc 19 giờ được 32°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 26°C .
- B. 29°C .
- C. 27°C .
- D. 28°C .

Câu 13. Trên bề mặt Trái Đất có bao nhiêu đới ôn hòa?

- A. 4.
- B. 5.
- C. 2.
- D. 3.

Câu 14. Khí hậu là hiện tượng khí tượng

- A. xảy ra trong một thời gian ngắn ở một nơi.
- B. lặp đi lặp lại tình hình của thời tiết ở nơi đó.
- C. xảy ra trong một ngày ở một địa phương.
- D. xảy ra khắp mọi nơi và thay đổi theo mùa.

Câu 15. Trên Trái Đất có bao nhiêu đới khí hậu?

- A. 5.
- B. 6.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 16. Biên độ nhiệt năm cao nhất thường ở vĩ độ

- A. Ôn đới.
- B. Xích đạo.
- C. Hàn đới.
- D. Nhiệt đới.

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây không đúng với khí hậu đới nóng?

- A. Góc chiếu của ánh sáng Mặt Trời rất nhỏ.
- B. Lượng mưa trung bình từ 1000 - 2000 mm.
- C. Gió Tín phong thổi thường xuyên quanh năm.
- D. Nắng nóng quanh năm và nền nhiệt độ cao.

Câu 18. Thời tiết là hiện tượng khí tượng xảy ra

- A. trong một thời gian ngắn nhất định ở một nơi.
- B. lặp đi lặp lại các hiện tượng, khí tượng tự nhiên.
- C. trong một thời gian dài ở một nơi nhất định.
- D. khắp mọi nơi và không thay đổi theo thời gian.

Câu 19. Các mùa trong năm thể hiện rõ là đặc điểm của đới khí hậu nào?

- A. Nhiệt đới.
- B. Cận nhiệt đới.

- C. Ôn đới.
- D. Hàn đới.

Câu 20. Trên Trái Đất diện tích đại dương chiếm

- A. 1/2.
- B. 3/4.
- C. 2/3.
- D. 4/5.

-----**HẾT**-----